

Nội dung bài viết

1. [Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu hay nhất - Mẫu 1](#)
2. [Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong truyện Chiếc lược ngà - Mẫu 2](#)
3. [Nêu cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu - Văn mẫu lớp 9 Mẫu 3](#)
4. [Cảm nghĩ của em về nhân vật ông Sáu trong Chiếc lược ngà lớp 9 - Mẫu 4](#)
5. [Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng - Mẫu 5](#)

Những bài văn mẫu lớp 9: [Nêu cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong truyện Chiếc lược ngà](#) được chúng tôi tổng hợp từ những bài văn đạt điểm cao của các em học sinh giỏi, bài mẫu của thầy cô giáo trên cả nước. Mời các em cùng tham khảo chi tiết dưới đây.

**Tham khảo thêm:**

- [Văn mẫu: Phân tích nhân vật ông Sáu trong truyện Chiếc lược ngà](#)
- [Các bài văn mẫu: Nghị luận về truyện ngắn "Chiếc lược ngà" lớp 9](#)
- [Top 10 mẫu đóng vai bé Thu kể lại câu chuyện Chiếc lược ngà hay nhất](#)



***Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu hay nhất - Mẫu 1***

Nhà văn Nguyễn Quang Sáng được biết đến là một nhà văn gắn bó với chiến trường Nam Bộ. Đến với đoạn trích “Chiếc lược ngà”, ta bắt gặp một tình huống truyện bất ngờ mà lại tự nhiên, hợp lý, thể hiện được sâu sắc tính cách nhân vật. Trong đoạn trích, nhân vật ông Sáu đã được khắc họa rõ nét tính cách thông qua những lời nói và

hành động, thể hiện được một tình cảm thiêng liêng, đáng quý của người cha đối với con.

Câu chuyện kể về tình cảm cha con sâu sắc giữa nhân vật ông Sáu và nhân vật bé Thu. Sau 8 năm xa cách, ông Sáu mới được một lần về thăm gia đình, thăm con. Gặp lại con, ông tưởng sẽ được con ôm chầm lấy con vào lòng, nhưng ông lại phải chịu sự xa lánh của đứa con gái đầu lòng cũng là đứa con duy nhất. Trong mấy ngày nghỉ phép, ông Sáu muốn dành hết tình cảm cho con gái, nhưng con bé lại càng cố gạt ra. Trong một lần không nén nổi tức giận, ông Sáu đã quơ đũa đánh con, sau đó ông cũng đã rất hối hận về hành động của mình. Đến khi phải lên đường, thì bé Thu mới nhận ông là ba, ông vẫn phải ra đi, mang trong mình lời hứa mua cho con một cây lược, Khi bị thương nặng, ông vẫn dùng ánh mắt khẩn thiết của mình để nhờ bác Ba có ngày trao tận tay hộ ông chiếc lược ngà.

Ông Sáu là một người cha hết mực yêu thương con. Xa cách con từ những ngày đầu, ông Sáu luôn canh cánh trong lòng nỗi nhớ thương con. Điều đó thể hiện rõ qua lần gặp đầu tiên của ông Sáu đối với bé Thu. Ngay cả khi xuồng chưa cập bến, ông Sáu đã rất nôn nóng được ôm chầm lấy con, và ông xúc động vô cùng vào giây phút ấy, vết thẹo trên má ông bắt đầu giật giật. Và tình cảm cho con cháy bỏng bao nhiêu, ông lại thất vọng và hụt hẫng bấy nhiêu khi bé Thu nhìn ông với ánh mắt ngạc nhiên và chạy đi. Sự hụt hẫng biết bao khi tình cảm, mong chờ của mình không được con gái đáp lại thể hiện qua cái buông thông tay của ông Sáu.

Trong những ngày nghỉ phép, ông Sáu luôn muốn dành tình cảm cho con, nhưng con bé lại càng lúc càng muốn đẩy ra. Ông mong chờ ở bé Thu một tiếng gọi ba nhưng càng lúc càng vô vọng, con bé bướng bỉnh và nhất quyết không gọi. Đối với những người cha khác, được nghe tiếng con gái gọi “ba” là một đi đầu dễ dàng, nhưng đối với ông Sáu lại là một khát khao cháy bỏng. Ông dành tình yêu thương cho con nên khi con bé bị đẩy vào tình huống khó xử lúc cơm sôi ông cũng chưa giúp, chỉ mong con bé vào thế bí mà gọi ông bằng “ba”, nhưng cũng không được. Ông chỉ biết cười trừ, mà nụ cười ấy chắt chứa đầy đắng cay, bất lực.

Đó là sự bất lực khi tình yêu con dạt dào mà không được con chấp nhận. Đến bữa cơm, ông cũng dành cho con miếng trứng cá to và ngon nhất, nhưng con bé lại hất văng cái trứng cá ra. Quá bất lực, sự mong ngóng con chấp nhận ba hàng ngày đã dồn nén thành nỗi đau đớn, hóa thành tức giận nhất thời mà ông Sáu đã đánh con. Cái đánh con ấy, cũng khởi nguồn từ tình yêu con quá sâu nặng, sự mong ngóng được hồi đáp tình cảm từ con quá mãnh liệt. Sau khi đánh con, ông Sáu cũng đã rất ân hận, vì sao lúc đó lại đánh con, ông cũng rất thương con của mình.

Đặc biệt, tình yêu thương con mãnh liệt của ông Sáu được thể hiện rõ qua khung cảnh chia tay. Lúc bé Thu nhận ba, gọi tiếng “ba” xé gan xé ruột, ông Sáu như vỡ òa trong niềm hạnh phúc. Ông khóc, những giọt nước mắt của sự chờ đợi tình cảm dồn nén

qua bao nhiêu năm, được giải tỏa bởi vì con đã chịu nhận ba. Tình cảm dành cho con sâu nặng đã được đền đáp, ông Sáu đã vô cùng mãn nguyện. Tuy nhiên, ông vẫn phải lên đường làm nhiệm vụ. Ông thương con, nhớ con, giữ lời hứa mang về cho con một cây lược. Hình ảnh “chiếc lược ngà” được làm tỉ mỉ, chính là thể hiện sâu sắc nhất tình cảm của ông Sáu với bé Thu, minh chứng cho một tình cha mãnh liệt, sâu nặng.

Ông Sáu còn là một người chiến sĩ Cách mạng tận tâm, kỉ luật, trách nhiệm. Ông là người chững, người cha giàu tình yêu thương như thế, nhưng khi làm một người lính, được nghỉ phép ông mới về thăm nhà, mặc dù quãng thời gian xa gia đình xa con ông luôn canh cánh nỗi nhớ. Và kể cả khi thời gian về thăm gia đình rất ít, phải đến giây phút chia tay con mới nhận cha, được người đồng đội là bác Ba gợi ý hay là ở lại nhà một vài hôm, ông Sáu cũng không đồng ý, ông vẫn quyết lên đường làm nhiệm vụ. Ta có thể thấy ở đây, ông Sáu khi mang trên mình trách nhiệm đối với đất nước, ông luôn làm nhiệm vụ một cách trách nhiệm, kỉ luật.

Nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã tái hiện và khắc họa tính cách nhân vật ông Sáu điển hình, với cách phân tích diễn biến tâm lý nhân vật tinh tế. Qua đó, tác giả đã làm nổi bật hình ảnh ông Sáu bên cạnh là một người cha hết mực thương con, còn là một người chiến sĩ kỉ luật, trách nhiệm, giàu tình yêu quê hương, đất nước.

### ***Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong truyện Chiếc lược ngà - Mẫu 2***

Trong các tác phẩm văn học thời kỳ kháng chiến về đề tài gia đình, có lẽ chúng ta không thể bỏ qua truyện ngắn “Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng. Đặc biệt là hình ảnh của ông Sáu, một người chiến sĩ cách mạng dũng cảm và một người cha với tình yêu thương con sâu sắc, mãnh liệt.

Nguyễn Quang Sáng đã được biết đến như một nhà văn chiến sĩ, ông tích cực tham gia kháng chiến cũng như viết văn, chủ yếu về con người Nam Bộ. Năm 1966, khi tác giả đang hoạt động ở chiến trường Nam Bộ, ông đã viết truyện ngắn này và được in trong tập truyện cùng tên. Nhân vật ông Sáu trong truyện, theo tiếng gọi của tổ quốc ông đã lên đường đi kháng chiến, sau 8 năm mới có dịp về thăm nhà. Trong giây phút ấy, ông nôn nao, mong ngóng được gặp con và ôm ấp con vào lòng, bù đắp sự thiếu hụt của tình phụ tử bao năm. Nhưng trái lại với những mong mỏi của ông, bé Thu đối xử với ông như người xa lạ, không chịu gọi ba, bao nhiêu tình yêu thương ông dành cho con đều không được đền đáp. Giây phút hạnh phúc nhất của ông là khi bé Thu nhận ra ông nhưng đó cũng là lúc người chiến sĩ cách mạng ấy phải lên đường, bao nhiêu tình cảm ông dành vào việc làm chiếc lược ngà tặng con khi ở khu căn cứ. Ông Sáu đi kháng chiến khi bé Thu- đứa con gái đầu lòng của ông chưa đầy 1 tuổi, ông chưa một lần được gặp con, chỉ nhìn con qua những bức ảnh mà vợ mang đến. Vì vậy, nỗi nhớ con luôn trào dâng mãnh liệt trong lòng ông. “Xuống vừa cập bến, thấy một đứa bé mặc quần đen áo bông đỏ đang chơi ở nhà chòi, đoán biết là

con, ông nhún chân nhảy thót lên.” Hành động của ông vội vàng, cuống quýt chứng tỏ khao khát được gặp con trong ông lớn đến chừng nào. “Thu, con”, ấy là tiếng gọi dồn nén bao nhiêu lâu nay trong lòng người cha ấy. Khi thấy Thu tỏ ra ngạc nhiên, ông hụt hẫng, vết sẹo trên má phải giật giật và hai tay đưa về phía trước “Ba đây con”, “Ba đây con”. Nhưng Thu lại hoảng sợ và bỏ chạy, hai tay ông buông thõng xuống như bị gãy. Với tình cha mãnh liệt, thái độ của Thu đã khiến ông Sáu đau đớn và thất vọng, một người cha tội nghiệp, đáng thương. Trong ba ngày, ông chẳng đi đâu xa, chỉ muốn ở gần con nghe con gọi tiếng ba, nhưng con bé bướng bỉnh, có phần vô lễ, khi bị ép thì nó chỉ nói trống: “Vô ăn cơm”. Trước thái độ của con, ông Sáu chỉ biết cười vầy thôi. Khi ông gấp cái trứng cá to cho Thu, nó đã hất ra làm cơm văng tung tóe. Vì tức giận ông đã đánh con. Trong giờ phút chia tay, ông muốn thể hiện tình cảm với con nhưng lại sợ Thu phản ứng, ông chỉ nhìn con với đôi mắt trĩu mến xen lẫn nỗi buồn: “Thôi, ba đi nghe con”. Khi Thu cất tiếng gọi ba và thổ lộ tình cảm với ông. Ông sáu hạnh phúc và xúc động nghẹn ngào, một tay ôm con, tay kia lau nước mắt. Đó là giọt nước mắt của hạnh phúc và tình phụ tử thiêng liêng, vỡ òa trong một tiếng gọi ba.

Tình cảm yêu thương con của ông thể hiện rõ trong những ngày ông ở khu căn cứ. Tình cảm yêu thương và nỗi nhớ con dâng trào mãnh liệt, ông Sáu day dứt vì đã đánh con. Với ông, lúc này việc làm cây lược như một bổn phận, là cây lược của tình phụ tử. Ông lấy vỏ đạn 20li đập mỏng, làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc gỗ thành từng miếng nhỏ, những lúc rảnh ông chưa từng chiếc răng lược thật trọng, tỉ mỉ, cố công như một người thợ bạc. Trên sống lược, ông gò lưng tỉ mỉ khắc lên từng nét chữ: “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”. Tất cả những hành động ấy cho thấy tình yêu thương mãnh liệt mà ông dành cho Thu. Ông thường lấy cây lược chải lên mái tóc mình cho thêm bóng. Chính tình yêu thương con đã biến ông Sáu không chỉ là một chiến sĩ mà còn là một nghệ nhân chỉ sáng tạo một tác phẩm nghệ thuật duy nhất, đó là cây lược kết tinh tất cả tình phụ tử mộc mạc đậm thắm, đơn sơ, kì diệu mà giản dị. Mỗi nét chữ là bao tình cảm ông dành cho con. Cây lược đã làm vơi bớt đi sự khốc liệt của chiến tranh, làm vơi đi nỗi nhớ con. Nhưng chưa trao được cây lược cho thu, ông Sáu đã hy sinh, ông nhìn bác Ba một hồi lâu, đó là bản di chúc không lời, ước vọng níu giữ tình cảm cha con.

“Chiếc lược ngà” đã khắc họa thành công tình phụ tử thiêng liêng, tình cảm gia đình trong những năm tháng chiến tranh khốc liệt qua hình ảnh ông Sáu hiên từ, dũng cảm với tình yêu thương con sâu sắc. Đó chính là động lực tinh thần giúp con người vượt lên bom đạn, chiến đấu và chiến thắng.



***Nêu cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu - Văn mẫu lớp 9 Mẫu 3***

Nguyễn Quang Sáng là một nhà văn Nam Bộ. Ông rất am hiểu và gắn bó với mảnh đất Thành đồng cùng những người con gái trung kiên trên mảnh đất ấy. Truyện của ông hầu như chỉ viết về cuộc sống con người Nam Bộ trong chiến tranh và sau hòa bình. Sáng tác năm 1966, trong thời kì cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra quyết liệt, “Chiếc lược ngà” ngợi ca tình cha con, tình đồng chí của những người cán bộ Cách mạng – cũng là tình người trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh. Cũng như bé Thu, nhân vật ông Sáu trong truyện đã để lại cho người đọc rất nhiều ấn tượng.

Câu chuyện xoay quanh cuộc sống gia đình của ông Sáu, một cán bộ kháng chiến. Ông Sáu xa nhà đi kháng chiến, mãi đến khi con gái ông lên 8 tuổi, ông mới có dịp về thăm nhà, thăm con. Bé Thu không chịu nhận cha vì vết sẹo trên mặt làm ba em không giống với người chụp chung với má trong bức ảnh mà em đã biết. Thu đối xử với ba như người xa lạ, đến lúc hiểu ra, tình cha con thức dậy mãnh liệt trong em thì cũng là lúc ông Sáu phải lên đường. Ở khu căn cứ, bao nỗi thương nhớ con, ông dấn vào việc làm cho con cây lược. Ông hi sinh trong một trận càn của Mỹ ngụy. Trước lúc nhắm mắt, ông còn kịp trao cây lược cho một người bạn. Tình đồng đội, tình cha con của ông Sáu được miêu tả thật cảm động, làm sáng ngời vẻ đẹp của người lính Cách mạng, của người cha yêu con.

Vẻ đẹp của nhân vật ông Sáu mà người đọc cảm nhận trước hết là vẻ đẹp của người lính Cách mạng. Kháng chiến bùng nổ, ông Sáu từ già những gì thân thương nhất: con thơ, vợ trẻ lên đường làm Cách mạng. Khi ông ra đi, bé Thu, con gái đầu lòng, cũng là đứa con gái duy nhất của ông chưa đầy một tuổi. Vậy mà, đằng đằng suốt những năm kháng chiến, ông không một lần về thăm con, bởi với những người lính

“đâu có giặc là ta phải đi”. Họ đã gác tình riêng, vì nghĩa lớn để rồi ngày kháng chiến thắng lợi, ông được nghỉ phép về thăm nhà, thăm con. Trong lợi to lớn của dân tộc, có phần xương máu mà ông Sáu đóng góp.

Cảm động nhất, để lại ấn tượng nhiều nhất cho người đọc trong hình ảnh người cha chiến sĩ ấy chính là tình phụ tử thiêng liêng, sâu đậm – tình yêu thương mà ông Sáu dành cho đứa con gái. Được về thăm nhà sau bao năm ở chiến khu, khao khát đốt lòng ông Sáu là được gặp con, được nghe con gọi tiếng ba, được sống trong tình cha con mà bấy lâu nay ông chưa được sống. Vì thế, về gần tới nhà, thoáng thấy bóng con, không chờ xuồng cập bến, ông nhón chân nhảy thót lên xô chiếc xuồng tạt ra. Ông bước vội vàng những bước dài. Cái tiếng gọi ông phải kìm nén bao lâu nay bỗng bật ra thật cảm động, làm người đọc thấy nghẹn ngào: -“Thu! Con”.

Ngược lại với điều ông mong muốn, đứa con gái ngờ ngác, hốt hoảng rồi vụt chạy và kêu thét lên khiến người cha đau khổ, hai tay buông thõng như bị gãy. Rồi suốt ba ngày nghỉ phép, ông không dám đi đâu xa, chỉ quanh quẩn gần con. Song, ông càng xích lại gần nó càng lùi xa; ông càng khao khát được nghe tiếng “ba” từ lòng con, nó càng không gọi... Bị con cự tuyệt, ông Sáu đau khổ không khóc được phải cười.

Trước giờ phút lên đường chia tay con, ông muốn ôm con, nhưng lại sợ con không nhận đành chỉ nhìn. Song chính trong lúc này, tình cảm dành cho người cha ở bé Thu òa ra mãnh liệt. Nó cất tiếng gọi “ba”, ông xúc động đến phát khóc và “không muốn cho con thấy mình khóc, anh Sáu một tay ôm con, một tay rút khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc của con”. Người chiến sĩ ấy nước mắt đã khô cạn nơi chiến trường, giờ đây là những giọt nước mắt hiếm hoi – nước mắt của niềm hạnh phúc và tình cha con. Thương con, chia tay con, ông Sáu hứa sẽ mua cho con cây lược.

Tình cảm của ông Sáu đối với con còn được nhà văn thể hiện rất cảm động khi ông ở khu căn cứ. Nỗi day dứt, ân hận ám ảnh ông suốt nhiều ngày là việc ông đã đánh con khi nóng giận. Rồi lời dặn của con: “Ba về ba mua cho con một cây lược nghe ba” đã thôi thúc ông nghĩ đến việc làm cho con một cây lược bằng gỗ. Làm cây lược trở thành bổn phận của người cha, thành tiếng gọi cầu khẩn của tình yêu thương con. Kiếm được khúc gỗ voi, ông Sáu hớn hở như một đứa trẻ được quà và ông dành hết tâm trí, công sức vào việc làm ra cây lược. Hãy nghe đờng đội của ông kể lại: “Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc”. Phải chăng, bao nhiêu tình yêu thương con ông dồn vào việc làm cây lược ấy? Rồi ông gò lưng tỉ mỉ, khắc từng nét chữ lên sống lưng lược: “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”.

Cây lược ấy, dòng chữ ấy là tình yêu, là nỗi nhớ thương, sự ân hận của ông đối với đứa con gái. Những lúc rỗi cũng như đêm đêm nhớ con ông thường lấy cây lược ra ngắm nghía, rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Làm như vậy, có lẽ ông không muốn con ông bị đau khi chải lược lên tóc. Yêu con, ông Sáu yêu từng sợi

tóc của con. Người đọc cảm động trước tấm lòng của người cha ấy. Lòng yêu con đã biến người chiến sĩ thành một nghệ nhân – nghệ nhân chỉ sáng tạo ra một tác phẩm duy nhất trên đời – chiếc lược ngà. Cho nên, cây lược ngà đã kết tinh trong nó tình phụ tử mộc mạc, sâu xa mà đơn sơ, giản dị.

Làm được lược cho con, ông Sáu mong được gặp con, được tận tay chải mái tóc con. Nhưng rồi, một tình cảnh đau thương lại đến với cha con ông Sáu: trong một trận càn lớn của quân Mỹ ngụy, ông Sáu bị một viên đạn bắn vào ngực. “Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại đi đâu gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được”, tất cả tàn lực cuối cùng chỉ còn cho ông làm một việc “đưa tay vào túi, móc cây lược” đưa cho người bạn chiến đấu. Đó là điếu trăng trối không lời nhưng nó thiêng liêng hơn cả những lời di chúc. Nó là sự ủy thác, là ước nguyện cuối cùng, ước nguyện của tình phụ tử. Và bắt đầu từ giây phút ấy, cây lược của tình phụ tử đã biến người đồng đội của ông Sáu thành một người cha thứ hai của bé Thu.

Người đọc đã không thể cầm được nước mắt khi nghe tiếng khóc thét của đứa con gọi cha buổi chia tay hồi nào, giờ bỗng không thể cầm lòng khi chứng kiến cái cử chỉ cầm cây lược và ánh mắt nhìn của người cha vào giây phút lâm chung. Từng có bao nhiêu áng văn nói về tình mẹ cực kỳ xúc động nhưng có lẽ đây là một trang văn rất hiếm hoi mô tả đến tận cùng sâu thẳm trái tim yêu thương của người cha dành cho con. Cũng từ hình ảnh này, nhà văn đã khẳng định: Bom đạn và chiến tranh có thể hủy diệt được sự sống, nhưng tình cha con – tình phụ tử thiêng liêng không gì có thể giết chết được. Đúng như lời của bác Ba sau này nhớ lại: “chỉ có tình cha con là không thể chết được”.

Có thể nói nhân vật ông Sáu được nhà văn xây dựng bằng những nét nghệ thuật đặc sắc. Nguyễn Quang Sáng đã đặt nhân vật vào cảnh ngộ éo le của đời sống để từ đó ngòi bút miêu tả tâm lí tinh tế đã phát hiện bao cung bậc cảm xúc của tình phụ tử. Ngoài ra, ngôn ngữ kể chuyện vừa truyền cảm, vừa mang đậm chất địa phương Nam Bộ đem đến cho người đọc nhiều xúc động. Đặc biệt, nhà văn đã lựa chọn được một số chi tiết nghệ thuật rất đắt giá như lời dặn mua cho con cây lược của bé Thu, ông Sáu hờ hởi khi kiếm được chiếc ngà voi... Tất cả đã góp phần tô đậm vẻ đẹp của người chiến sĩ Cách mạng, của người cha yêu con nồng thắm.

Hình ảnh nhân vật ông Sáu – người chiến sĩ Cách mạng, người cha trong truyện “Chiếc lược ngà” đã để lại bao thồn thức trong lòng người đọc về tình phụ tử sâu sắc. Chiếc lược ngà và những dòng chữ trên sống lưng lược mãi mãi là kỉ vật, là nhân chứng về nỗi đau, về bi kịch đầy máu và nước mắt của những năm chiến tranh. Ông Sáu là người lính của một thế hệ anh hùng mở đường đi trước đã nếm trải nhiều gian khổ và hi sinh. Ông là hình ảnh tiêu biểu của con người Việt Nam sẵn sàng hi sinh tất cả vì độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.



### ***Cảm nghĩ của em về nhân vật ông Sáu trong Chiếc lược ngà lớp 9 - Mẫu 4***

Năm 1966, cuộc kháng chiến chống Mỹ đã diễn ra ác liệt, biết bao nhiêu người đã phải hi sinh, mãi mãi nằm lại trong lớp đất sâu. Nguyễn Quang Sáng cũng đã kịp thời viết nên truyện ngắn Chiếc lược ngà cổ vũ mạnh mẽ cho tinh thần chiến đấu của nhân dân miền Nam. Chiếc lược ngà một tác phẩm của Nguyễn Quang Sáng đã gây nhiều xúc động cho độc giả. Có lẽ để lại ấn tượng sâu đậm nhất trong lòng người đọc chính là nhân vật ông Sáu – cha bé Thu, một chiến sĩ cách mạng phải rời xa gia đình khi đưa con bé bỏng chưa tròn một tuổi.

Nét đẹp đầu tiên chúng ta cảm nhận được từ ông Sáu là tình yêu đất nước tha thiết. Khi đất nước bị xâm lược, ông sẵn sàng từ bỏ quê hương, gia đình để đi chiến đấu. Ở khu căn cứ, ông kiên cường chiến đấu quên mình vì trong lòng anh có khao khát đất nước được hòa bình, mọi người không phải chia xa với gia đình, quê hương, đất nước.

Đâu ai biết được, trong lòng ông vẫn ngày đêm mong mỗi ngày được trở về với gia đình. Muốn được về ôm đứa con vào lòng và âu yếm nó. Nhưng đất nước vẫn còn tràn ngập bóng quân thù, ông không nản vì lợi ích cá nhân, hạnh phúc gia đình mà quên đi đất nước được? Ông Sáu hiểu được rằng một khi đất nước còn bị kẻ thù xâm lược thì sẽ không có gia đình nào được hạnh phúc. Vì vậy, càng yêu gia đình, ông càng quyết tâm chiến đấu đến cùng.

Mặc dù ở chiến trường tràn đầy nguy hiểm, có thể đối mặt với sự chết chóc bất cứ lúc nào nhưng hình ảnh một gia đình hạnh phúc vẫn tràn ngập trong tim ông. Nó là động lực để ông vững tin chiến đấu để rồi một ngày được trở về.



Suốt thời gian đi chiến đấu, ông chỉ được nhìn hình ảnh của người con qua tấm ảnh hồi nhỏ. Hình ảnh lớn dần của bé Thu chỉ qua trí tưởng của ông mà thôi. Mỗi lần vợ ra thăm, ông cứ nằng nặc bảo mang con đến, nhưng vì sự khốc liệt của chiến trường miền Đông nên chị Sáu đâu dám mang con đến.

Đến rồi, cho đến khi được nghỉ phép trở về thăm con, ông Sáu đã không thể giấu hết nỗi vui mừng. Hình ảnh “xuống chưa cập bến, anh đã nhún chân nhảy thót lên” đã một phần diễn tả được tâm trạng háo hức được gặp con của ông. Ông chờ đợi bé Thu chạy tới ôm chầm lấy và gọi lên một tiếng “ba” tha thiết. Tất cả rộn ràng trong trái tim ông.

Nhưng sự thật lại hoàn toàn không giống như những gì ông đã nghĩ. Bé Thu nhìn ông ngờ ngác rồi hét lên, chạy vào kêu “má”. Còn nỗi đau nào sánh kịp khi đưa con mình mong mỗi gặp từng ngày lại không nhận ra cha nó. Ông Sáu hụt hẫng, “hai tay buông xuống như bị gãy”. Ông đâu nào biết được hóa ra vết sẹo dài trên mặt anh đã làm cho bé Thu không nhận ra cha mình bởi vì vết sẹo làm cho ông khác với trong hình. Chính đi đầu đó dẫn đến những căng thẳng giữa ông và con trong mấy ngày về nhà.

Ba ngày ngắn ngủi, những hành động và cách nói chuyện của bé Thu đã làm cho trong lòng ông Sáu như có thêm một vết sẹo khác nữa. Ông đã làm mọi cách nhưng bé Thu vẫn không chịu gọi ông là ba. Không biết làm gì hơn, ông Sáu chỉ biết trông đợi và lo lắng vì ba ngày nghỉ phép đã sắp trôi qua.

Căng thẳng lên đến đỉnh điểm khi bé Thu thẳng tay hất cái trứng cá ra khỏi chén. Hành động vô lễ ấy khiến ông Sáu không thể kìm nén cơn giận, như giọt nước làm tràn ly, ông Sáu đã đánh con. Sau khi đánh xong, anh đã rất hối hận vì hành động ấy của mình. Đó cũng là sự bất lực của anh trước sự ngang bướng của con bé.

Tưởng chừng như ông Sáu sẽ thất bại trong lần về nhà này. Nhưng không phải thế. Tác giả Nguyễn Quang Sáng đã khéo léo cài đặt các tình tiết, nhẹ nhàng cởi mở mâu thuẫn và căng thẳng cho truyện. Nhờ bà ngoại giải thích về vết sẹo trên khuôn mặt ông Sáu mà bé Thu đã hiểu ra tất cả. Ông Sáu, người mấy hôm nay ở nhà nó đích thực là cha nó đấy. Cả đêm hôm ấy con bé đã không thể ngủ được. Nó cứ nằm trằn trọc. Đôi lúc khẽ thở dài. Nó đang hối hận. Nó muốn nhanh tới sáng để mau về với cha nó, nó cần làm một vài việc rất cần thiết.

Buổi sáng chia tay trên bến sông là cảnh tượng vô cùng cảm động. Ngay lúc ông Sáu đã hoàn toàn thất vọng thì bé Thu cất tiếng gọi ba tha thiết rồi chạy thật nhanh lại ôm chầm lấy ông. Quá bất ngờ và xúc động, ông Sáu cũng ôm con thật chặt trong niềm hạnh phúc tột cùng. Con bé cứ gọi ba tha thiết và vô vấp hôn lên khắp khuôn mặt ông. Nó hôn lên cả vết sẹo như muốn nói lời xin lỗi đã ngộ nhận nó bấy lâu. Nó bầu riết lấy ông Sáu, không muốn rời xa. Cảnh tượng ấy khiến những người tiễn đưa

không cần được nước mắt. Ông Sáu lên đường mang theo ước muốn của con. Nó muốn có một chiếc lược để chải tóc.

Khi trở về chiến khu ông Sáu đã tìm được một khúc gỗ, mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà. Sau đó ông tỉ mỉ cưa từng chiếc răng lược bằng tất cả tâm tình ông dành cho đứa con của mình. Những đêm nhớ con, ông lại lấy chiếc lược ra ngắm, thỉnh thoảng lại mài lên tóc cho cây lược thêm bóng. Nhưng còn chưa kịp trao cây lược đến tay con ông đã hi sinh trong một trận càn khốc liệt của địch.

Đối với ông Sáu, phần quan trọng nhất trong thâm tâm của ông chính là bé Thu. Tình yêu cha con lúc chiến tranh sao mà mãnh liệt, tang thương như vậy. Tình cảm gia đình của ông Sáu, bé Thu chưa được bao lâu đã bị biến mất. Chính chiến tranh đã làm cho biết bao nhiêu gia đình phải chia li. Chính chiến tranh đã chia cắt họ mãi mãi. Kẻ thù như những bóng ma len lỏi vào từng góc ngách cuộc sống của con người.

Qua nhân vật ông Sáu, người đọc không chỉ cảm nhận tình yêu con tha thiết sâu nặng của người cha chiến sĩ mà còn thấm thía bao đau thương mất mát đối với những em bé, những gia đình. Ông Sáu đã hi sinh nhưng tình cảm cha con không bao giờ chết. Tình yêu thương cha tha thiết của bé Thu đã trở thành sức mạnh chiến đấu sau này của cô bé, khi em trở thành cô giao liên, tiếp tục nhiệm vụ chiến đấu dang dở của cha. Nó chứng minh một điều rằng bom đạn của kẻ thù chỉ có thể hủy diệt được sự sống của con người, còn tình cảm của con người, tình phụ tử thiêng liêng thì không bom đạn nào có thể giết chết được.

Động lại trong mỗi chúng ta là hình ảnh nhân vật ông Sáu trong cuộc chiến tranh khốc liệt. Dù hoàn cảnh có khốc liệt đến mấy thì tình yêu cha con ấy vẫn bất diệt. Bằng cách xây dựng nhân vật và cốt truyện hoàn hảo. Chiếc lược gỗ của Nguyễn Quang Sáng đã để dư âm mãi trong lòng chúng ta.



***Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng - Mẫu 5***

Có những câu chuyện đọc ngàn lần không thể nhớ, lại có những câu chuyện đọc một lần mà không thể quên. "Chiếc lược ngà" là một tác phẩm như thế để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng độc giả. Và góp phần tạo nên sự xuất sắc cho truyện ngắn chính là hình tượng người cha- ông Sáu.

Ông Sáu vốn là một người nông dân Nam Bộ tham gia vào cuộc kháng chiến chống Pháp, để lại vợ và con thơ, tức bé Thu. Sau bao năm ròng rã, có đợt được nghỉ ba ngày, ông quay trở về thăm gia đình. Chính vào khoảng thời gian này, một câu chuyện éo le và cảm động đã diễn ra. Từ đó làm sáng lên tình yêu và phẩm chất của ông Sáu.

Nổi bật hơn hết ở ông Sáu chính là tình cảm của một người cha dành cho đứa con gái bé bỏng của mình. Suốt mấy năm ròng rã chỉ được nhìn mặt con qua tấm ảnh vợ mang đến nên trên đường trở về "cái tình người cha cứ nôn nao trong người anh". Vừa thấy một bé gái trạc con mình, anh không thể chờ xuồng cập bến nữa mà "nhún chân nhảy thót lên xô chiếc xuồng tạt ra xa", "bước vội những bước dài", "kêu to". Một loạt các hành động dồn dập gấp gấp thể hiện niềm mong mỏi, nỗi nhớ nhưng được gặp con. Ông Sáu còn tưởng tượng ra cảnh được ôm con, được tuôn ra tình cảm nồng nhiệt nhất cho con. Hành động dang tay cùng với câu nói "Ba đây con" là tất cả sự chờ đợi, hồi hộp của người cha. Nhưng trái với sự kì vọng, bé Thu phản ứng hoàn toàn ngược lại khiến mặt anh "sầm lại", hai tay buông thõng như bị gãy thể hiện mọi sự bất lực và hụt hẫng của ông Sáu. Trong ba ngày ngắn ngủi, bé Thu không nhận mặt cha còn ông Sáu thì chỉ khao khát được nghe một tiếng gọi ba của con bé. Anh đã làm đủ mọi cách nhưng chỉ càng khiến con bé đẩy anh ra xa nên nhiều lúc

anh chỉ cười vì "khô tâm đến nỗi không khóc được nên anh chỉ cười vậy thôi". Khi anh lỡ đánh con, đó không phải vì anh không yêu con mà trái lại vì anh quá thương con nhưng bất lực không có cách nào để con nhận mình. Cho đến ngày chia tay, ông Sáu được sống trong giờ phút làm cha ngắn ngủi khi bé Thu đã chịu gọi một tiếng ba "Ba, không cho ba đi nữa. Ba ở nhà với con". Anh trao cho con muôn vàn nụ hôn, thể hiện tình yêu dằn dập bấy lâu nay bị khước từ. Giờ phút tuy ngắn ngủi nhưng hạnh phúc vô bờ. Khi trở về chiến khu, giữ đúng lời hứa, anh đã tự tay tìm gỗ, ngày đêm miệt mài tỉ mỉ từng chiếc tay để hoàn thành cây lược ngà. Nhưng chưa kịp trao cho đứa con gái, anh đã bị trúng đạn của giặc. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, người cha ấy vẫn nghĩ đến con của mình, lấy cây lược trong túi ra trao lại cho người bạn. Chiếc lược ấy là kết tinh của tất cả tình yêu mà ông Sáu dành cho bé Thu. Tình yêu ấy sâu hơn biển, cao hơn núi, thiêng liêng và bất diệt không một bom đạn nào có thể phá hủy.

Ông Sáu còn là người chiến sĩ kiên trung, sẵn sàng bỏ lại sau lưng những hạnh phúc riêng tư cá nhân, dù ông rất muốn ở lại với con với gia đình nhưng ông đã vượt qua sự ích kỷ ấy vì sự nghiệp chung của dân tộc. Một chi tiết thôi cũng chứng tỏ phẩm chất kiên trung của một người lính.

Hình tượng ông Sáu, một người chiến sĩ kiên trung, một người cha hết mực yêu thương con, vượt qua mọi sự băng hoại của thời gian đã sống trong lòng bạn đọc của thế hệ bao đời.